

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

THỊ XÃ GIÁ RAI

TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 06-12-2024

*“V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn”*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Yên Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Nguyễn Thành Nhạn

2/Bà Cao Thị Mỹ Phượng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa phiên tòa: Ông Trần Minh Luân- Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai-tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên
tòa: Bà Nguyễn Mộng Đẹp-Kiểm sát viên*

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ
thẩm công khai vụ án thụ lý số: 549/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024
về việc “ Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 153/2024/QĐXX - HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024, giữa
các đương sự:

** Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T– sinh năm 1986*

Địa chỉ: Khóm 3, phường L, thị xã G, tỉnh B

** Bị đơn: Ông Quách Văn P– sinh năm 1966*

Địa chỉ: Khóm 3, phường L, thị xã G, tỉnh B

(Bà T và ông P đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày: Bà và ông Quách Văn P đã thuận tình ly hôn với nhau theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn số 243/2024/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai. Nội dung quyết định thể hiện về quan hệ con chung: Giao 02 người con chung tên Quách Khả H, sinh ngày 25/9/2011 và Quách Tiểu M sinh ngày 07/01/2019 cho ông P được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con chung tròn 18 tuổi. Tuy nhiên, từ khi ly hôn cho đến nay ông P không quan tâm chăm sóc các con, do ông P chung sống với người phụ nữ khác nên thường xuyên vắng mặt tại nhà, bỏ mặc các con phải tự lo lắng ăn uống, học hành. Mặt khác ông P ngăn cấm không cho các con liên lạc với bà T, ngăn cấm việc bà T thăm nom các con chung.

Nay bà T yêu thay đổi quyền nuôi con sau khi ly hôn, buộc ông P giao 02 người con chung tên Quách Khả H, sinh ngày 25/9/2011 và Quách Tiểu M sinh ngày 07/01/2019 cho bà T trong năm nuôi dưỡng và giáo dục, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn là ông Quách Văn P trình bày tại phiên tòa: Ông thừa nhận là có đánh cháu H nhưng chỉ là dạy dỗ cháu. Nguyên nh là do cháu H là chị lớn mà không nhường nhịn em nhỏ, lười làm việc nhà, không chịu tắm rửa, vệ sinh cá nh, khuyên nhiều lần không nghe nên mới đánh cho cháu nghe lời. Ông vẫn yêu thương, chăm sóc, lo cho cháu H và cháu M đi học và ăn uống đầy đủ. Ông đồng ý theo nguyện vọng của cháu H muốn ở với bà T thì cho theo bà T và không đồng ý giao cháu M cho bà T nuôi dưỡng vì ông vẫn đảm bảo việc ăn học cho cháu M đầy đủ.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nh dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, đúng thời hạn chuẩn bị xét xử, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử (HĐXX) có đầy đủ thành viên và thư ký phiên tòa. Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 Bộ luật Tố tụng

dân sự. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nH dân thị xã Giá Rai về nội dung vụ án là đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc T, về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với ông Quách Văn P. Giao cháu Quách Khả H sinh ngày 25/9/2011 cho bà T chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu. Không chấp nhận phần yêu cầu của bà T về việc yêu cầu giao cháu Quách Tiểu M sinh ngày 07/01/2019 cho bà T chăm sóc nuôi dưỡng.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 Bộ luật Tố tụng dân sự nên hội đồng tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Hội đồng xét xử xét thấy, Bà T và ông P là vợ chồng và đã ly hôn theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn số 243/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28/8/2024 của Tòa án nH dân thị xã Giá Rai. Nội dung quyết định thể hiện về quan hệ con chung: Giao 02 người con chung tên Quách Khả H, sinh ngày 25/9/2011 và Quách Tiểu M sinh ngày 07/01/2019 cho ông P được tiếp tục trong nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu. Bà T cho rằng ông P không quan tâm chăm sóc các con, ông P hiện đang chung sống với người phụ nữ khác nên thường xuyên vắng mặt tại nhà, bỏ mặc các con phải tự lo lắng ăn uống, học hành. Mặt khác ông P ngăn cấm không cho các con liên lạc với bà, và ngăn cấm bà T thăm nom các con chung.

Nay bà T yêu thay đổi quyền nuôi con sau khi ly hôn, buộc ông P giao 02 người con chung tên Quách Khả H, sinh ngày 25/9/2011 và Quách Tiểu M sinh ngày 07/01/2019 cho bà T trong nôm nuôi dưỡng và giáo dục, không yêu cầu ông P cấp

đưỡng nuôi con. Ông P đồng ý giao cháu H cho bà T nuôi dưỡng và yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu M.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nH và gia đình quy định việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn “*Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*”.

Theo quy định tại điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nH và gia đình quy định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn “*Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây: a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con; b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên.*”

Trong hồ sơ vụ án, cháu Quách Khả H có thể hiện ý kiến là cháu H có nguyện vọng sống cùng bà T. Lý do cháu muốn sống cùng mẹ là do ông Quách Văn P thường xuyên bạo hành, chửi mắng và đánh đập cháu, ông P thường xuyên về muộn không chăm sóc các cháu.

Nhận thấy, tình cảm cha con giữa cháu H và ông P có sự mâu thuẫn, rạn nứt nhất định, việc để cháu tiếp tục sống với ông P sẽ ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển về tâm, sinh lý, cũng như học tập của cháu H sau này.

Xét về nguyện vọng của cháu H: Đến nay cháu H 13 tuổi, khi được Tòa án hỏi ý kiến, cháu đều thống nhất trình bày nguyện vọng muốn sống với mẹ. Mặt khác cháu H là con gái, đang độ tuổi dậy thì, có nhiều thay đổi về tâm sinh lý, cháu cũng cần một người mẹ đồng hành cùng cháu, hướng dẫn cho cháu những gì cháu cần làm. Do đó, mẹ cháu sẽ là người thực hiện điều này tốt hơn cha cháu. Từ nhận định trên giao cháu H cho bà T chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

Đối với Quách Tiểu M sinh ngày 07/01/2019. Cháu H xác định cha không có đánh chửi em M, cũng như biên bản xác minh tại địa phương ngày 24/10/2024 xác định không có sự trình báo về việc ông P có bạo hành con chung. Nhận thấy hiện tại cháu Tiểu M vẫn sống tốt và phát triển bình thường, cho thấy ông P đủ điều kiện nuôi và bà T cũng không đưa ra căn cứ gì cho thấy ông P có hành vi hành hạ hay không chăm sóc tốt cháu M, cũng như cản trở việc thăm nom con của bà T. Tại phiên tòa, bà T xác định từ sau khi ly hôn với ông P, bà T có đến trường gặp cháu H nhưng bà không có về thăm cháu M và bà T cũng không biết cháu M học trường nào, điều này thể hiện việc bà T thiếu sự quan tâm đến cháu M.

Từ những pH tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của bà T là có cơ sở chấp nhận đối với cháu H và không có cơ sở chấp nhận đối với cháu M.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên ghi nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 39, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nH và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội .

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ngọc T, về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với ông Quách Văn P.

Giao cháu Quách Khả H sinh ngày 25/9/2011 cho bà T chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

Không chấp nhận phần yêu cầu của bà T về việc yêu cầu giao cháu Quách Tiểu M sinh ngày 07/01/2019 cho bà T chăm sóc nuôi dưỡng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu 300.000đồng nhưng bà Nguyễn Thị Ngọc T đã dự nộp 300.000đồng, tại biên lai thu số 0009216 ngày 08/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Toà án tỉnh
- VKS cùng cấp
- Thi hành án
- Đương sự()
- Lưu hồ sơ

TM- HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

LÊ YẾN NGỌC